TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN HÓC MÔN
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số:31/2021/KDTM-ST
Ngày:02-6-2021
V/v tranh chấp Hợp đồng
mua bán tài sản.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HÓC MÔN, TP.HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Phạm Thị Thanh
Các Hội thẩm nhân dân:
1. Bà Nguyễn Thị Tịnh Tâm
2. Bà Lê Thị Khanh

- Thư ký phiên tòa: Bà Phạm Thị Hiếu Hạnh – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Hóc Môn.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Hóc Môn tham gia phiên tòa:
Bà Nguyễn Thị Hiền – Kiểm sát viên.

Ngày02 tháng6 năm 2021 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Hóc Môn, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khaivụ án thụ lý số:88/2020/TLST-KDTMngày24 tháng11 năm 2020về việc "Tranh chấp Hợp đồng mua bán tài sản" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số:101/2021/QĐXXST-KDTM ngày14 tháng4 năm 2021và Quyết định hoãn phiên tòa số: 77/2021/QĐST-KDTM ngày05 tháng5 năm 2021giữa các đương sự:

*1. <u>Nguyên đơn</u>:*Tổng Cụng ty ĐL Thành phố Hồ Chớ Minh TNHH
Địa chỉ:35 Tôn Đức Thắng, phường Bến Nghé, Quận 1, Tp.HCM.

- *Đại diện theo pháp luật của Công ty*: Ông Nguyễn Văn Th, chức danh: Tổng Giám đốc.

- *Đại diện do Tổng Công ty ủy quyền*: Ông Nguyễn Văn D (có đơn đề nghị xét xử vắng mặt).

Địa chỉ: Chi nhánh Tổng Công ty ĐL Thành phố Hồ Chí Minh TNHH – Công ty ĐL Hóc Môn (xx Đỗ Văn Dậy, xã Tân Hiệp, huyện Hóc Môn, Tp.HCM).

(Giấy ủy quyền số 2843/UQ-PCHM ngày 28/7/2020).

*2.<u>Bị đơn</u>:*Công ty TNHH CT (vắng mặt)
Địa chỉ: yyĐặng Công Bỉnh, ấp Nhị Tân 2, xã TTNì, huyện HM, Tp.HCM.

- *Đại diện theo pháp luật của Công ty*: Ông Lê Văn L, chức danh: Giám đốc

Địa chỉ: KV 5, phường Nhơn Phú, Thành phố Quy Nhơn, tỉnh Bình Định.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong Đơn khởi kiện đề ngày 14/10/2020 và các lời khai trong quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn Tổng Công ty ĐL Thành phố Hồ Chí Minh TNHH có đại diện là ông Nguyễn Văn Dũng trình bày:

Ngày 08/12/2014 Chi nhánh Tổng Công ty ĐL Thành phố Hồ Chí Minh TNHH – Công ty Điện lực Hóc Môn và Công ty TNHH CT ký Hợp đồng mua bán điện mã số 14/003886 (mã khách hàng: PE08000282399), nội dung Tổng Công ty ĐL Thành phố Hồ Chí Minh TNHH là bên bán điện và Công ty TNHH CT là bên mua điện, địa điểm sử dụng điện tại Chi nhánh Công ty TNHH CT, địa chỉ 82/29 Đặng Công Bỉnh, ấp Nhị Tân 2, xã TTNì, huyện HM, Tp.HCM. Thời hạn của Hợp đồng bắt đầu từ ngày gắn điện kế đến ngày 20/10/2019 và được tiếp tục gia hạn nếu hai bên có văn bản thỏa thuận.

Trong quá trình sử dụng điện, Công ty TNHH CT đã phát sinh số nợ tiền điện chưa thanh toán 02 kỳ hóa đơn gồm:

Tháng 11/2018: 1.566.255 đồng (hóa đơn GTGT tiền điện số 8888574)

Tháng 12/2018: 2.314.723 đồng (hóa đơn GTGT tiền điện số 9046591)

Phía nguyên đơn Tổng Công ty ĐL Thành phố Hồ Chí Minh TNHH đã nhiều lần yêu cầu Công ty TNHH CTthanh toán nhưng Công ty TNHH CT không thiện chí thanh toán tiền điện còn nợ cho Tổng Công ty ĐL Thành phố Hồ Chí Minh TNHH.

Do đó, căn cứ thực tế khách hàng Công ty TNHH CT nợ tiền điện 02 kỳ hóa đơn (tháng 11 + 12/2018), phía nguyên đơn yêu cầu Tòa án xem xét buộc Công ty TNHH CTthanh toán cho Tổng Công ty ĐL Thành phố Hồ Chí Minh TNHH số nợ tiền điện còn nợ là 3.880.978 đồng.

Tòa án đã tiến hành hòa giải nhưng phía bị đơn Công ty TNHH CTvắng mặt nên Tòa án nhân dân huyện Hóc Môn quyết định đưa vụán ra xét xửđể Hội đồng xét xử xem xét, quyết định.

Ý kiến của Viện Kiểm sát: Kiểm sát viên phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật tố tụng của Thẩm phán, Hội thẩm nhân dân, Thư ký phiên tòa và những người tham gia tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án và phát biểu ý kiến về việc giải quyết vụ án như sau:

- Qua quá trình nghiên cứu hồ sơ vụ án, thông qua việc kiểm sát thụ lý, lập hồ sơ vụ án và kiểm sát trực tiếp tại phiên tòa cho thấy Thẩm phán, Hội thẩm nhân dân, Thư ký phiên tòa đã thực hiện đúng các quy định do Bộ Luật Tố tụng dân sự quy định. Tuy nhiên, về thời hạn chuẩn bị xét xử chưa đảm bảo theo quy định tại Điều 203 Bộ luật Tố tụng dân sự.

- Ý kiến về việc giải quyết vụ án: căn cứ vào tài liệu, chứng cứ trong hồ sơ vụ án thể hiện yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn là có cơ sở nên đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận toàn bộ yêu cầu của nguyên đơn.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được xem xét tại phiên tòa và căn cứ kết quả tranh tụng, Tòa án nhân dân huyện Hóc Môn nhận định:

[2] Về thủ tục tố tụng:

Nguyên đơnTổng Công ty ĐL Thành phố Hồ Chí Minh TNHH căn cứHợp đồng mua bán điện mã số 14/003886 (mã khách hàng: PE08000282399)do Chi nhánh Tổng Công ty ĐL Thành phố Hồ Chí Minh TNHH – Công ty Điện lực Hóc Môn và Công ty TNHH CTký ngày 08/12/2014 khởi kiện yêu cầu Công ty TNHH CTtrả số tiền điện còn nợ là 3.880.978 đồngnên đây là tranh chấp liên quan Hợp đồng mua bán tài sảngiữa hai công ty có đăng ký kinh doanh và đều có mục đích lợi nhuận.Bị đơn là Công ty TNHH CTcó trụ sở trên địa bàn huyện Hóc Môn. Do đó, Tòa án nhân dân huyện Hóc Môn, Tp.HCM thụ lý giải quyết theo thủ tục sơ thẩm là đúng thủ tục tố tụng được quy định tại khoản 1 Điều 30, điểm b khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự 2015.

[3]Tổng Công ty ĐL Thành phố Hồ Chí Minh TNHH có đại diện là ông Nguyễn Văn Dũng (là nguyên đơn trong vụ án) có đơn đề nghị xét xử vắng mặt. Công ty TNHH CT (là bị đơn trong vụ án) đã được Tòa án triệu tập hợp lệ lần thứ hai nhưng vẫn vắng mặt không vì sự kiện bất khả kháng hoặc trở ngại khách quan. Theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 227 và điểm a, b khoản 1 Điều 238 Bộ luật Tố tụng dân sự, Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt các đương sự.

[4]Về nội dung:

Xét yêu cầu của nguyên đơn Tổng Công ty ĐL Thành phố Hồ Chí Minh TNHH có đại diện là ông Nguyễn Văn Dũng yêu cầu Công ty TNHH CTtrả cho Tổng Công ty ĐL Thành phố Hồ Chí Minh TNHHsố tiền điện còn nợ là 3.880.978 đồng, Hội đồng xét thấycăn cứ Hợp đồng mua bán điện mã số 14/003886 (mã khách hàng: PE08000282399)do Chi nhánh Tổng Công ty ĐL Thành phố Hồ Chí Minh TNHH – Công ty Điện lực Hóc Môn và Công ty TNHH CTký ngày 08/12/2014 thể hiện giữa hai bên có thỏa thuận Tổng Công ty ĐL Thành phố Hồ Chí Minh TNHH là bên bán điện và Công ty TNHH CTlà bên mua điện, địa điểm sử dụng điện tại Chi nhánh Công ty TNHH CT, địa chỉ yy Đặng Công Bỉnh, ấp Nhị Tân 2, xã TTNì, huyện HM, Tp.HCM. Thời hạn của Hợp đồng bắt đầu từ ngày gắn điện kế đến ngày 20/10/2019 và được tiếp tục gia hạn nếu hai bên có văn bản thỏa thuận.Căn cứ Hóa đơn GTGT số 8888574(ID HĐ 399952424) ngày16/10/2018do Chi nhánh Tổng Công ty ĐL Thành phố Hồ Chí Minh TNHH – Công ty Điện lực Hóc Mônxuất cho Chi nhánh Công ty TNHH CTthể hiện từ ngày 16/9/2018 đến ngày 15/10/2018 chỉ số điện Công ty TNHH

CT sử dụng thành tiền là1.566.255đồng và Hóa đơn GTGT số 9046591 (ID HĐ 402713392) ngày 16/11/2018do Chi nhánh Tổng Công ty ĐL Thành phố Hồ Chí Minh TNHH – Công ty Điện lực Hóc Môn xuất cho Chi nhánh Công ty TNHH CTthể hiện từ 16/10/2018 đến ngày 29/10/2018 chỉ số điện Công ty TNHH CTsử dụng thành tiền là 2.314.723 đồng.

Do đó, căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ do phía nguyên đơn Tổng Công ty ĐL Thành phố Hồ Chí Minh TNHH cung cấp thể hiện số tiền điện Công ty TNHH CT hiện nay còn nợ chưa thanh toán cho Tổng Công ty ĐL Thành phố Hồ Chí Minh TNHH là 3.880.978 đồng. Vì vậy, phía Tổng Công ty ĐL Thành phố Hồ Chí Minh TNHH khởi kiện yêu cầu Công ty TNHH CTtrả số tiền điện còn nợ là 3.880.978 đồnglà có cơ sở nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

Đối với phía bị đơn là Công ty TNHH CTmặc dù đã được Tòa án tống đạt hợp lệ thông báo thụ lý vụ án, thông báo phiên hòa giải và tiếp cận công khai chứng cứ, thông báo kết quả tiếp cận công khai chứng cứ, quyết định đưa vụ án ra xét xử, quyết định hoãn phiên tòa nhưng đại diện Công ty TNHH CT vắng mặt không lý do. Theo quy định tại khoản 4 Điều 91 Bộ luật Tố tụng dân sự 2015 quy định: "*Đương sự có nghĩa vụ đưa ra chứng cứ để chứng minh mà không đưa ra được chứng cứ hoặc không đưa ra đủ chứng cứ thì Tòa án giải quyết vụ việc theo những chứng cứ đã thu thập được có trong hồ sơ vụ việc*". Như vậy, Công ty TNHH CTđã từ bỏ quyền chứng minh của mình và phải chấp nhận theo những chứng cứ do phía nguyên đơn đưa ra.

[5] Về án phí sơ thẩm: nguyên đơn yêu cầu bị đơn trả tiền điện còn nợ được Tòa án chấp nhận, theo quy định tại khoản 2 Điều 26 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, bị đơn phải chịu toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm trong trường hợp toàn bộ yêu cầu của nguyên đơn được Tòa án chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ các Điều 30, Điều 35, Điều 39, Điều 91, Điều 147, Điều 227, Điều 238 và Điều 273Bộ Luật Tố tụng dân sự 2015;

Căn cứ Điều 357 và Điều 468 Bộ luật dân sự 2015;

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 13 Nghị quyết 01/2019/NQ-HĐTP ngày 11/01/2019 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao hướng dẫn áp dụng một số quy định của pháp luật về lãi, lãi suất, phạt vi phạm.

Căn cứ Luật Thi hành án dân sự năm 2008, đã được sửa đổi, bổ sung năm 2014.

Căn cứ Điều 26 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1/. Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn Tổng Công ty ĐL Thành phố Hồ Chí Minh TNHHvề việc yêu cầu Công ty TNHH CTtrả tiền điện còn nợtheo Hợp đồng mua bán điện mã số 14/003886 (mã khách hàng: PE08000282399)do Chi nhánh Tổng Công ty ĐL Thành phố Hồ Chí Minh TNHH – Công ty Điện lực Hóc Môn và Công ty TNHH CTký ngày 08/12/2014:

Buộc Công ty TNHH CTphải trả cho Tổng Công ty ĐL Thành phố Hồ Chí Minh TNHHsố tiền điện còn nợ là 3.880.978 (ba triệu tám trăm tám mươi ngàn chín trăm bảy mươi tám) đồng.

Kể từ ngày bản án, quyết định có hiệu lực pháp luật (*đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án*) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (*đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án*) cho đến khi thi hành án xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự 2015.

2/. Về án phí kinh doanh thương mại sơ thẩm:

-Công ty TNHH CTphải chịu3.000.000 (ba triệu)đồng, nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự có thẩm quyền.

- Hoàn trả lại cho Tổng Công ty ĐL Thành phố Hồ Chí Minh TNHHsố tiền tạm ứng án phí đã nộp là 3.000.000 (ba triệu)đồng theo Biên lai thu tiền số AA/2019/0076797 ngày20/11/2020 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hóc Môn.

3/. Các đương sựvắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản sao bản án hoặc từ ngày bản án được tống đạt hợp lệ.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- VKSND H.Hóc Môn;
- Chi cục THADS H.Hóc Môn;
- Lưu: HS.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ